

Bản án số: 1090/2022/HS-PT

Ngày: 16/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Hiếu

Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Thành

Thẩm phán: Ông Nguyễn Đăng Phong

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Minh Chính – Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thuý Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 16/12/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 589/2022/TLPT-HS ngày 10 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Lê Văn L do có kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của đại diện bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 108/2022/HS-ST ngày 01/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử phúc thẩm số 710/2022/QĐXXPT-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022 đối với:

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Lê Văn L**, sinh năm 1976; Nơi thường trú: thôn MT, xã LV, huyện KT, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở: số X, ngõ Y đường HQV, phường TM, thành phố HD, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn L (đã chết) và bà Bùi Thị B; Vợ là Nguyễn Thị H và 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ từ ngày 17/01/2022. Tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

- *Bị hại:* Bà Phạm Thị Q sinh năm 1966 (Đã chết); Nơi cư trú: Thôn Đồng Tỉnh, xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

- *Đại diện bị hại có kháng cáo:* Anh Lê Hữu Minh C, sinh năm 1991; Trú tại: Thôn ĐT, xã NT, huyện VG, tỉnh Hưng Yên. Có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Đại diện bị hại:* Luật sư Nguyễn Thị Y (Có mặt); Luật sư Lê Hoàng T và Luật sư Phạm Ngọc M (Vắng mặt) - Công ty luật TNHH Everest – Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội.

- *Người đại diện theo pháp luật của bị hại bà Phạm Thị Q:* Ông Lê Huy T,

sinh năm 1961 (Chồng bà Quyền); Anh Lê Hữu Minh C, sinh năm 1991 (Con bà Quyền); Anh Lê Phạm Văn L, sinh năm 1998 (Con bà Quyền); Cùng cư trú: Thôn Đ, xã NT, huyện VG, tỉnh Hưng Yên. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị H (Vợ bị cáo Lê Văn L) sinh năm 1986; Nơi cư trú: Thôn MT, xã LV, huyện KT, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 14/01/2022, Lê Văn L có giấy phép lái xe ô tô hạng FC còn hiệu lực điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 29C-774.20 kéo rơ moóc biển số 29R - 055.65 lưu thông trên đường Quốc lộ 5 chiều Hà Nội – Hải Phòng. Đến khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày 14/01/2022 khi đi đến đoạn đường Km8 Quốc lộ 5 chiều Hà Nội- Hải Phòng thuộc địa phận thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, mật độ phương tiện tham gia giao thông đông, Lê Văn L điều khiển xe ô tô đi lấn sang làn đường thứ 3 (làn dành cho xe mô tô), cách dải tôn lượn sóng khoảng 1,5 mét, vận tốc khoảng 15 đến 20km/h đã va chạm với xe mô tô BKS 89F3 -7955 do bà Phạm Thị Q, sinh năm 1966, trú tại: ĐT, NT, VG, Hưng Yên có giấy phép lái xe mô tô hạng A2 điều khiển đi cùng chiều làm bà Quyền bị ngã xe va đập vào dải tôn lượn sóng dẫn đến bị chấn thương vùng ngực và tử vong trên đường đi cấp cứu, xe mô tô bị hư hỏng. Sau khi gây ra tai nạn Lê Văn L đã điều khiển xe ô tô rời khỏi hiện trường.

* Biên bản khám nghiệm hiện trường:

Đường Quốc lộ 5A, đoạn thuộc địa phận thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, ngang Km8, thẳng phẳng; có dải phân cách cứng ở giữa chia 2 chiều xe chạy. Chiều Hà Nội đi Hưng Yên rộng 11 mét, chia 3 (ba) làn xe theo hướng đi từ trái qua phải rộng 3,70m; 3,70m và 3,60m. Vị trí xảy ra tai nạn là điểm dừng xe buýt, mặt đường mở rộng thành 13 m, có vạch kẻ đường màu vàng quàng trên đường phân chia chỉ dẫn phương tiện.

Mốc hiện trường là cột đèn, ký hiệu 7/30 được chôn trên dải phân cách cứng giữa đường về phía Hưng Yên.

Lấy mép đường nhựa dưới dải tôn lượn sóng bên ngoài khu vực dừng đỗ xe buýt làm mép đường chuẩn.

Ngược hướng di chuyển về phía Hà Nội, gần đến ngã 4 Trâu Quỳ, trên làn phải đường Quốc lộ 5A, có biển chỉ dẫn phân làn phương tiện, trong đó làn thứ 3 bên phải dành cho xe mô tô.

Dải tôn lượn sóng ngăn cách giữa phần đường xe chạy Quốc lộ 5A với làn đường bên phải chiều đi được bắt giữ phía trên hàng cọc sắt tròn đường kính cỡ 12 cm, chôn cạnh mép đường. Thanh tôn lượn sóng có hình kiểu số 3 ngược (E) nhô hai đáy vào trong, đo bề rộng thanh tôn là 30 cm, đo khoảng cách giữa hai đáy là 20 cm, điểm cao nhất dải tôn cách mặt đường là 80 cm.

Vị trí xe mô tô biển số 89F3-7955 đổ nghiêng trái, đầu xe hướng Hưng Yên hơi chệch mép đường chuẩn, đuôi xe hướng Hà Nội, phần bánh trước và giỏ xe nằm trong lề đất dưới dải tôn. Hai tay lái mô tô mắc kẹt dưới nền đất và sát dải tôn phía trên. Đo khoảng cách từ trục trước và trục sau xe vào mép đường chuẩn lần lượt đo được là 80 cm và 20 cm. Đo từ trục sau xe máy về phía Hưng Yên được 60cm là đến ngang cột đèn Ký hiệu 7/30 trên dải phân cách giữa Quốc lộ 5A, điểm mốc hiện trường.

Vị trí vết bánh lốp dài 9,0m, rộng 0,04m có điểm cuối đo cách trục sau xe mô tô là 1m30, trùng hơi lệch phía ngoài mép đường chuẩn, điểm đầu vết lốp đo cách mép đường chuẩn là 0,43m trong phần mở rộng của điểm dừng xe buýt. Trên bề mặt dấu vết có điểm tỳ trượt bụi đất phía đầu dấu vết, đoạn cuối dấu vết tỳ trượt có màu đen dạng cao su thấy có đặc điểm 03 (ba) hàng vân hoa lốp kéo dài, đo bề rộng cơ bản là khoảng 04cm.

Thẳng hướng cuối vết bánh lốp xe là điểm cuối điểm dừng dành cho xe buýt, dải tôn thu dần vào mép đường chuẩn. Đầu thanh tôn lan can bắt vào cọc sắt phía ngoài hờ lộ ra ngoài. Trên mặt cạnh độ dày thanh tôn lan can có nhiều dấu vết tỳ trượt làm sáng kim loại, một số có bám dính chất xơ sợi vải màu nâu vàng. Trên thân cột sắt mặt hướng ra Quốc lộ 5A có dấu vết tỳ trượt xước làm sạch bụi, sáng kim loại phía trong. Dấu vết thứ nhất kích thước 8cmx2cm, chiều từ Hà Nội về Hưng Yên, từ dưới lên trên, độ cao thấp cách mặt đất từ 25 cm đến 29 cm. Dấu vết phía trên có diện 5cm x2,5 cm, chiều từ Hà Nội về Hưng Yên, độ cao thấp cách đất đo được từ 40 cm đến 44 cm.

Mặt phía Quốc lộ 5 tấm tôn lan can bắt vào cọc sắt này ở vị trí ngang xe máy đổ có nhiều vết trượt xước làm sạch bụi đất, hờ sáng kim loại phía trong, kích thước 134cmx25cm, thấp nhất là điểm cuối dải tôn, đầu vết ngang với điểm giữa của cọc sắt bắt giữ phía ngoài đã mô tả ở trên. Trên bề mặt của dấu vết, nhiều điểm có bám dính chất màu tím dạng sơn và chất màu đen dạng cao su. Dấu vết tập trung ở khoảng giữa 2 đáy thanh tôn lan can này. Tại vị trí đuôi xe máy đổ có nhiều mảnh nhựa vỡ màu đỏ dạng đèn hậu xe máy và mảnh vỡ màu tím dạng vỏ nhựa xe máy. Một số đồ dùng cá nhân rơi cạnh xe máy như chai nước giặt bột vỡ nắp, túi gạo nhỏ, bao tải...

Trên lề phải Quốc lộ 5A hướng Hưng Yên, gần ngã 3, lối rẽ Khu đô thị Đặng Xá có biển phân làn phương tiện cho xe mô tô ở làn thứ 3 bên phải.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gia Lâm đã tiến hành rà soát nhân chứng, rà soát camera khu vực hiện trường xảy ra tai nạn. Qua rà soát phát hiện xe ô tô đầu kéo biển số 29C - 774.20 kéo rơ moóc BKS 29R - 055.65 do Lê Văn L, sinh năm: 1976, trú tại: MT, LV, KT, Hải Dương điều khiển, có tham gia giao thông tại vị trí xảy ra tai nạn và có liên quan đến vụ tai nạn trên. Ngày 16/01/2022, Cơ quan điều tra đã triệu tập Lê Văn L để làm rõ vụ tai nạn. Quá trình thu thập tài liệu, ngày 17/01/2022, Lê Văn L đã đưa xe ô tô đầu kéo biển số 29C - 774.20 kéo rơ moóc BKS 29R - 055.65 đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Lâm xin đầu thú.

Tại cơ quan điều tra, Lê Văn L khai nhận: Luật là lái xe thuê cho Công ty cổ phần xuất nhập khẩu 4GS Việt Nam, có trụ sở tại số: 15 ngõ 8, tổ 3, La Khê, Hà Đông, Hà Nội theo Hợp đồng lao động số 02/HDLD-4GS ngày 02/01/2021.

Khoảng 12 giờ 15 ngày 14/01/2022 Luật điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 29C-774.20 kéo rơ moóc biển số 29R - 055.65 lưu thông trên Quốc lộ 5 chiều đường Hà Nội – Hải Phòng. Khi đến đoạn đường giao thông của khu đô thị Đặng Xá, phương tiện tham gia giao thông đèn tín hiệu Gia Lâm về hướng Hải Phòng, mật độ phương tiện tham gia giao thông đông, Lê Văn L điều khiển xe ô tô đi lấn sang làn đường thứ 3 (làn dành cho xe mô tô), cách dải tôn lượn sóng khoảng 1,5 mét, vận tốc khoảng 15 đến 20km/h, Luật không quan sát hai bên khi di chuyển xe ô tô nên Luật không biết xe ô tô của Luật va chạm với phương tiện khác. Khi Luật đang dừng xe ô tô để chờ đèn tín hiệu giao thông nút giao Quốc lộ 5 với đường Lý Thánh Tông, Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội thì có một nam thanh niên lái xe ô tô tải đỗ xe phía sau xe ô tô của Luật và chạy bộ lên phía bên lái xe ô tô của Luật và nói với Luật “hình như xe anh có va chạm với xe máy”, lúc này Luật lái xe rẽ phải vào đường Lý Thánh Tông đến lối mở đầu tiên thì quay xe và đỗ ở sát đường, Luật đi bộ quay lại nơi xảy ra tai nạn. Luật đi trên vỉa hè chiều đường Hải Phòng – Hà Nội, Luật đi bộ được khoảng 30 – 40 m và nhìn sang bên đường chiều Hà Nội – Hải Phòng mà Luật vừa đi qua nhưng do lượng xe quá đông Luật không quan sát được Luật quay lại xe ô tô của mình kiểm tra, thấy thanh chắn phía trên sườn xe bên phải có dấu vết xước, trượt sạch bụi đất và mặt ngoài bên phải nắp thùng chứa đồ sườn bên phải của rơ moóc biển số 29R - 055.65 có vết xước sơn nhưng Luật cho rằng không phải là dấu vết va chạm nên Luật lên xe ô tô nghỉ 30 phút đồng thời nghe ngóng thấy không có thông tin gì thì Luật tiếp tục lái xe ô tô về Hải Dương. Sáng ngày 15/01/2022, khi kiểm tra xe ô tô phát hiện nắp thùng chứa đồ sườn bên phải của rơ moóc biển số 29R - 055.65 sắp bị bung rơi nên Luật tháo và gửi lại ở bãi xe buýt phía Tây, Hải Dương.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Lâm đã tiến hành tạm giữ xe mô tô biển số 89F3 -7955 và xe ô tô đầu kéo biển số 29C – 774.20 kéo rơ moóc biển số 29R – 055.65, nắp thùng chứa đồ của rơ moóc biển số 29R – 055.65 đồng thời tiến hành khám dấu vết trên các phương tiện liên quan tai nạn. Trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định dấu vết và giám định các mẫu vật thu được trên phương tiện xe mô tô biển số 89F3 -7955 và xe ô tô biển số 29C – 774.20 kéo rơ moóc biển số 29R – 055.65.

Tại Bản kết luận giám định số 556/C09(P3) ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an:

- Dấu vết trượt xước, mất sơn màu xanh, dính chất màng màu đen (dạng nhựa) ở mặt ngoài phía trên khung kim loại bảo vệ sườn bên phải sơ mi rơ moóc biển số 29R – 055.65 có chiều từ trước về sau (ảnh 4, 6 trong bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết trượt xước, dính chất màu xanh (dạng sơn) ở mặt trên ốp nhựa bên trái đầu xe, ở mặt ngoài cần gương chiếu hậu bên trái và dấu vết trượt xước, dính chất màu xanh (dạng sơn), mất nhựa màu đen ở mặt ngoài gáo gương chiếu

hậu bên trái xe mô tô biển số 89F3 – 7955 (khi xe mô tô ở tư thế nghiêng và cần gương chiếu hậu bên trái ở vị trí hướng vào trong). Dấu vết va chạm ở xe mô tô tại vị trí này có chiều từ bên trái sang bên phải, từ chân gương lên gáo gương (ảnh 5, 7 trong bản ảnh giám định);

- Không xác định được vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô đầu kéo biển số 29C – 774.20 kéo sơ mi rơ mooc biển số 29R – 055.65 với xe mô tô biển số 89F3-7955;

- Dấu vết gãy nhựa, trượt xước, dính chất màu trắng (dạng bột đá) và chất màu nâu (dạng bùn đất) ở đầu tay lái bên trái, ở mặt ngoài đầu bàn để chân trước bên trái xe mô tô biển số 89F3 – 7955 có chiều từ sau về trước. Các dấu vết này có đặc điểm giống đặc điểm của dấu vết hình thành do va chạm với mặt đường khi xe mô tô nằm đổ nghiêng bên trái và bị đẩy trượt trên mặt đường (ảnh 5, 8, 9 trong bản ảnh giám định);

- Dấu vết biến dạng biển số sau, trượt xước, vỡ mất ốp nhựa đuôi xe, biến dạng khung kim loại tay nâng sau xe mô tô biển số 89F3 – 7955 có chiều từ sau về trước, từ phải sang trái. Dấu vết này có đặc điểm giống đặc điểm của dấu vết hình thành do bị vật nặng có tiết diện rộng (dạng lốp xe) đè lên (ảnh 10, 11 trong bản ảnh giám định);

Kết quả giám định sinh hóa (sơn): Tại Bản kết luận giám định số 901/KL-KTHS ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an về việc Chất màu xanh bám dính trên gáo gương, tay gương bên trái xe mô tô biển số 89F3 – 7955 (ký hiệu A1) và chất màu xanh bám dính trên mặt ngoài phía trên bên trái ốp nhựa bảo vệ cụm đèn phía trước đầu xe mô tô biển số 89F3 – 7955 (ký hiệu A2) với chất sơn màu xanh tại mặt ngoài thanh chắn phía trên sườn xe bên phải rơ mooc biển số 29R – 055.65 (ký hiệu M) như sau:

“Chất màu xanh bám dính trên gáo gương, tay gương bên trái xe mô tô biển số 89F3 – 7955 (ký hiệu A1) và chất màu xanh bám dính trên mặt ngoài phía trên bên trái ốp bảo vệ cụm đèn phía trước đầu xe mô tô biển số 89F3 – 7955 (ký hiệu A2) gửi giám định cùng loại với sơn màu xanh tại mặt ngoài thanh chắn phía trên sườn xe bên phải rơ mooc biển số 29R – 055.65 (ký hiệu M) gửi làm mẫu so sánh”.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Lâm đã Trưng cầu Trung tâm pháp y Hà Nội pháp y tử thi nạn nhân Phạm Thị Q làm rõ nguyên nhân gây tử vong.

Bản kết luận giám định số 78/80/GDĐT-TTPY ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Trung tâm Pháp y Hà Nội:

Các dấu hiệu chính qua giám định

- Vùng ngực trái bị va đập, chèn ép bởi vật tày có diện tương đối rộng với lực tác động rất mạnh gây:

- + Bầm tím tổ chức dưới da vùng ngực hai bên và cơ liên sườn hai bên.
- + Gãy xương sườn II, III, IV, V, VII, VIII bên trái.
- + Hở ngực phải có 1,500 ml dịch máu.
- + Hở ngực trái có 350ml dịch máu.

- + Màng tim có 70 ml máu.
- + Dập trung thất
- + Vỡ tim.
- + Dập phổi, rách phổi.
- + Chảy máu nhu mô phổi.

Nguyên nhân chết: Nạn nhân Phạm Thị Q tử vong do đa chấn thương: Chấn thương ngực mức độ rất nặng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 55/KL-HĐĐGTS ngày 01 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Gia Lâm định giá chiếc xe mô tô biển số 89F3 – 7955 bị thiệt hại là 940.000 đồng.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 89F3 – 7955, đứng tên đăng ký xe là ông Lê Huy Thà (là chồng của nạn nhân Phạm Thị Q). Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 36 ngày 18/3/2022 bằng hình thức trao trả cho ông Lê Huy Thà là chủ sở hữu, Anh Lê Hữu Minh C – con của ông Lê Huy Thà có giấy ủy quyền của ông Lê Huy Thà đến làm việc với Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Lâm từ chối nhận lại chiếc xe mô tô.

Đối với chiếc xe ô tô đầu kéo biển số 29C - 774.20 kéo rơ mooc biển số 29R - 055.65, đứng tên đăng ký là Công ty cổ phần xuất nhập khẩu 4GS Việt Nam, ngày 06/5/2022, Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe ô tô này cho ông Bùi Đắc Hưng được Công ty ủy quyền.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 108/2022/HSST ngày 01 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm đã áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn L 15 tháng tù về tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”.

Ngoài ra bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 06 tháng 7 năm 2022, anh Lê Hữu Minh C có đơn kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm hủy bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

Ngày 08 tháng 7 năm 2022, bị cáo Lê Văn L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Về tố tụng, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo có đơn kháng cáo là hợp lệ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo về hình thức.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của đại diện bị hại, sửa quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 108/2022/HSST ngày 01/7/2022 của Tòa

án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội về hình phạt, áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn L từ 20 (Hai mươi) tháng đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2022.

- Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại trình bày: Đồng ý về tội danh và điều khoản như bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội Vi phạm quy định về giao thông đường bộ theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Không đồng ý cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tình tiết bị cáo đầu thú theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì ngay sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo có hành vi trốn tránh trách nhiệm. Bị cáo không đầu thú mà do Cơ quan điều tra triệu tập bị cáo. Đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng vì bị cáo có hành vi thay đổi trang phục khi quay lại hiện trường lần hai, tháo nắp hộp đựng đồ là hành động xảo quyệt nhằm trốn tránh hoặc che giấu tội phạm quy định tại điểm p khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong giai đoạn điều tra Cơ quan điều tra không thực nghiệm điều tra, luật sư có cung cấp cho Cơ quan điều tra clip về vụ tai nạn nhưng không được đưa vào trong hồ sơ; Giai đoạn truy tố Kiểm sát viên không cho Luật sư sao chụp hồ sơ là vi phạm tố tụng. Đề nghị Hội đồng xét xử huỷ bản án sơ thẩm để xét xử lại, tăng hình phạt đối với bị cáo.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Lê Huy T, anh Lê Hữu Minh C trình bày: Đồng ý kiến của luật sư bảo vệ quyền lợi hợp pháp của bị hại và đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo.

- Bị cáo công nhận bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị H trình bày: Sau khi xét xử sơ thẩm đã tự nguyện nộp đủ các khoản tiền theo quyết định của bản án sơ thẩm gồm: 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; 3.143.929 đồng án phí dân sự sơ thẩm và đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền còn lại là 62.878.583 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm. Gia đình bị cáo đã bồi thường đủ tổng số tiền 202.378.583 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án, các Cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định Đại diện hợp pháp của người bị hại; bị cáo Lê Văn L có đơn kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận về hình thức.

[2] Về tội danh và hình phạt:

- *Về tội danh*: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo công nhận hành vi phạm tội của

mình như bản án sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội, không oan. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám phương tiện, Sơ đồ hiện trường, Kết luận giám định pháp y, Kết luận định giá tài sản, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 14/01/2022 tại đoạn đường km8 Quốc lộ 5 chiều Hà Nội – Hải Phòng thuộc địa phận thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, mật độ giao thông trên đường đông, bị cáo Lê Văn L đã điều khiển ô tô đầu kéo biển kiểm soát 29C- 774.20 kéo rơ moóc biển kiểm soát 29R-055.56 có hành vi đi vào làn đường xe mô tô, lấn hết phần đường dành cho xe mô tô; điều khiển xe ô tô vượt bên trái nạn nhân Phạm Thị Q đang điều khiển xe mô tô BKS 89F3-7955 tham gia giao thông cùng chiều, đã vi phạm khoản 1 Điều 9; khoản 23 Điều 8; Điểm d khoản 5 Điều 14 của Luật giao thông đường bộ để sườn xe rơ moóc ép xe mô tô và nạn nhân vào dải tôn lượn sóng làm bà Phạm Thị Q bị tử vong. Sau khi gây ra tai nạn bị cáo tiếp tục điều khiển xe rời khỏi hiện trường. Khi được anh Đỗ Văn Đạo lái xe ô tô tải thông báo có liên quan đến vụ tai nạn, bị cáo đã không đến tận nơi xảy ra tai nạn và khi kiểm tra xe ô tô của mình phát hiện ra có dấu vết va chạm nhưng bị cáo Lê Văn L không ra trình báo ngay mà tiếp tục lái xe bỏ đi. Hành vi lái xe bỏ đi của bị cáo sau khi gây tai nạn để trốn tránh trách nhiệm đã vi phạm khoản 17 Điều 8 Luật giao thông đường bộ và là tình tiết định khung hình phạt của điều luật. Bản án hình sự sơ thẩm số 108/2022/HSST ngày 01/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung hình phạt “Bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm” là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Về hình phạt:

Tòa án cấp sơ thẩm nhận định bị cáo không có tình tiết tăng nặng và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự; Sau khi phạm tội đã chủ động lái xe đến Cơ quan điều tra đầu thú, khai nhận và hợp tác điều tra vụ án; Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; Bị cáo và gia đình tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại; các tình tiết giảm nhẹ được áp dụng cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt trong khung hình phạt liên kề là có căn cứ pháp luật.

Tuy nhiên, Bản án hình sự sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Văn L 15 (Mười lăm) tháng tù là chưa đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội. Bị cáo Lê Văn L đã có hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ đã gây ra hậu quả làm cho bà Phạm Thị Q tử vong. Nạn nhân Phạm Thị Q khi điều khiển xe mô tô có giấy phép lái xe hợp lệ, không có lỗi trong vụ tai nạn, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Sau khi gây ra tai nạn bị cáo đã không dừng xe mà

tiếp tục điều khiển xe rời khỏi hiện trường, không ra trình báo cơ quan công an ngay mà tiếp tục lái xe bỏ đi, trốn tránh trách nhiệm. Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn L là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã dẫn đến hậu quả làm chết người, gây ra nỗi đau thương, mất mát lớn cho gia đình nạn nhân. Gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội nên cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Văn L. Chấp nhận kháng cáo của đại diện bị hại là anh Lê Hữu Minh C đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo. Không chấp nhận đề nghị huỷ bản án sơ thẩm.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bản án sơ thẩm ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của đại diện hợp pháp cho bị hại và bị cáo với mức bồi thường là 202.378.583 đồng. Trước khi xét xử sơ thẩm, gia đình bị cáo đã bồi thường 139.500.000 đồng. Sau khi xét xử sơ thẩm gia đình bị cáo đã bồi thường tiếp cho gia đình bị hại 62.878.583 đồng nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm theo Biên lai thu tiền số 0055103 ngày 14/7/2022. Hội đồng xét xử phúc thẩm xác nhận bị cáo đã hoàn thành trách nhiệm bồi thường dân sự theo quyết định của bản án hình sự sơ thẩm.

[4] Về án phí:

- Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Ngày 14/7/2022, chị Nguyễn Thị H (Vợ bị cáo Lê Văn L) đã nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.143.929 đồng án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm theo Biên lai thu tiền số 0055103.

- Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Lê Văn L không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Về hiệu lực bản án: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo đề nghị tăng hình phạt của đại diện bị hại, sửa quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 108/2022/HSST ngày 01/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội về hình phạt, cụ thể:

Tuyên bố bị cáo **Lê Văn L** phạm tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”; Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn L 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/01/2022.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo Lê Văn L đã hoàn thành trách

nhiệm bồi thường dân sự theo quyết định của bản án hình sự sơ thẩm với tổng số tiền 202.378.583 (Hai trăm linh hai triệu, ba trăm bảy mươi tám nghìn, năm trăm tám mươi ba) đồng.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xác nhận bị cáo Lê Văn L đã nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.143.929 (Ba triệu một trăm bốn mươi ba nghìn chín trăm hai mươi chín) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Văn L phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Về hiệu lực bản án: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Trại giam số 2 - Công an TP.Hà Nội;
- TAND huyện Gia Lâm;
- VKSND huyện Gia Lâm;
- Công an huyện Gia Lâm;
- CQTHADS huyện Gia Lâm;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại; Luật sư;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Hiếu